

KIÊN ĐỊNH VÀ VẬN DỤNG, PHÁT TRIỂN SÁNG TẠO CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN, TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI ĐẤT NƯỚC ĐỂ VIỆT NAM BƯỚC VÀO KỶ NGUYÊN PHÁT TRIỂN MỚI CỦA DÂN TỘC

GS, TS TRẦN VĂN PHÒNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

30-12-2024

Ngày thẩm định, đánh giá:

3-3-2025

Ngày duyệt đăng:

31-3-2025

Tóm tắt: Bài viết phân tích làm rõ nội dung của kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định đường lối đổi mới để Việt Nam bước vào kỷ nguyên phát triển của dân tộc, đề xuất một số nguyên tắc cần quán triệt: Đứng vững trên lập trường của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Tăng cường tổng kết thực tiễn để vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng; Nắm vững và vận dụng nhuần nhuyễn các nguyên tắc phương pháp luận của phép biện chứng duy vật vào nhận thức và xử lý quan hệ giữa kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo.

Từ khóa:

Kiên định; vận dụng, phát triển sáng tạo; chủ nghĩa Mác-Lênin; tư tưởng Hồ Chí Minh; Kỷ nguyên mới

L “Kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam, đó là kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, xã hội dân chủ, công bằng, văn minh, sánh vai với các cường quốc năm châu. Mọi người dân đều có cuộc sống ấm no, hạnh phúc, được hỗ trợ phát triển, làm giàu; đóng góp ngày càng nhiều cho hòa bình, ổn định, phát triển

của thế giới, hạnh phúc của nhân loại và văn minh toàn cầu. Đích đến của kỷ nguyên vươn mình là dân giàu, nước mạnh, xã hội xã hội chủ nghĩa, sánh vai với các cường quốc năm châu”¹.

Trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình phát triển của dân tộc, ưu tiên hàng đầu của Việt Nam là thực hiện thành công hai mục tiêu 100 năm mà Đại hội XIII (2021) của Đảng đã đề ra. Cụ thể là đến năm 2030, kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng, trở thành nước đang phát triển, có công nghiệp

hiện đại, thu nhập trung bình cao, theo định hướng XHCN. Đến năm 2045, kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nay là nước Cộng hòa XHCN Việt Nam, trở thành nước phát triển, thu nhập cao, theo định hướng XHCN. Để đạt mục tiêu này, phải quán triệt nhiều quan điểm, trong đó có quan điểm kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới đất nước.

Đại hội XIII của Đảng trên cơ sở kế thừa, phát huy tinh thần các đại hội trước tiếp tục khẳng định bốn quan điểm mang tính nguyên tắc chỉ đạo công cuộc đổi mới tiếp theo cũng là chỉ đạo cho việc bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên phát triển của dân tộc. Trong bốn kiên định này có kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và kiên định đường lối đổi mới đất nước. Cùng với kiên định gắn độc lập dân tộc với CNXH và kiên định các nguyên tắc xây dựng Đảng, thì hai kiên định trên, như có Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “*Đây là vấn đề mang tính nguyên tắc, có ý nghĩa sống còn đối với chế độ ta, là nền tảng vững chắc của Đảng ta, không cho phép ai được ngả nghiêng, dao động*”².

Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là vững vàng, không dao động, không thay đổi lập trường, không nhụt chí, không nản lòng, vững tin có căn cứ, có căn cứ khoa học, cơ sở thực tiễn vào chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Do vậy, kiên định không phải là bảo thủ, trì trệ, cố chấp mà trên cơ sở hiểu biết đúng đắn về bản chất khoa học, cách mạng, linh hồn sống của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. *Cơ sở cho sự kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh chính là sự thống nhất giữa tính khoa học và tính cách mạng, giữa lý luận và thực tiễn của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.*

Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh phản ánh đúng những quy luật vận động khách quan của lịch sử nhân loại, dự báo đúng khuynh hướng vận động, phát triển của lịch sử loài người. Đó chính là tính khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Khi phản ánh đúng những quy luật khách quan của sự vận động lịch sử thì chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng phát hiện ra rằng, những nhân tố mới, tiến bộ của lịch sử sẽ được ra đời từ trong lòng xã hội cũ - đó chính là cách mạng. Chỉ có thể phản ánh khách quan quy luật vận động của lịch sử mới có thể chỉ ra được sự ra đời của những nhân tố mới, tiến bộ, cách mạng là tất yếu khách quan. Nhưng để phát hiện ra được những nhân tố mới, cách mạng, tiến bộ, hợp quy luật sẽ ra đời thì phải phản ánh một cách khách quan, khoa học quy luật vận động của lịch sử. Trong chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh có sự thống nhất hữu cơ giữa tính khoa học và tính cách mạng. Tính khoa học đã bao hàm trong nó tính cách mạng, còn tính cách mạng đòi hỏi tính khoa học. Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ giải thích đúng đắn quy luật khách quan của sự vận động lịch sử mà quan trọng hơn nhiều là thông qua thực tiễn của quần chúng nhân dân cải tạo hiện thực phục vụ con người. Cho nên, trong chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh có sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. Trên cơ sở thống nhất giữa tính khoa học và tính cách mạng, giữa lý luận và thực tiễn này, chúng ta có căn cứ để kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Tính khoa học và tính cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn có căn cứ khoa học. Đó là, C.Mác và Ph.Ăngghen, V.I.Lênin, Hồ Chí Minh đã kế thừa toàn bộ tinh hoa trong lịch sử tư duy của dân tộc mình và của toàn nhân loại. C.Mác và Ph.Ăngghen, V.I.Lênin không chỉ kế thừa toàn bộ tinh hoa trong lịch sử

tư duy của nhân loại mà còn trực tiếp kế thừa tinh hoa trong tư duy triết học của dân tộc Đức; tinh hoa trong tư duy quản trị xã hội của dân tộc Pháp; tinh hoa trong tư duy kinh tế của dân tộc Anh; tư duy tinh tế nhưng mạnh mẽ, nhân văn của dân tộc Nga. Hồ Chí Minh không chỉ kế thừa toàn bộ tinh hoa trong lịch sử tư duy của nhân loại mà còn trực tiếp kế thừa tư duy linh hoạt, mềm dẻo, uyển chuyển, thiết thực của dân tộc Việt Nam. Đồng thời, chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn dựa trên cơ sở những thành tựu của khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn của nhân loại cũng như những kinh nghiệm thực tiễn được tổng kết từ phong trào đấu tranh của giai cấp công nhân và được trang bị bởi những nguyên tắc phương pháp luận biện chứng khoa học cho việc tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, nhận thức thế giới. Đó là các nguyên tắc khách quan, toàn diện, phát triển, lịch sử - cụ thể, thống nhất giữa lý luận và thực tiễn.

Kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh là kiên định những giá trị bền vững, những nguyên lý cơ bản, mục tiêu giải phóng con người của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Đối với chủ nghĩa Mác-Lênin là kiên định những giá trị bền vững như: Chủ nghĩa Mác-Lênin là một học thuyết phát triển; Chủ nghĩa nhân văn vì con người; Phương pháp biện chứng duy vật; Quan niệm duy vật về lịch sử; Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội; Học thuyết giá trị thặng dư; Về vai trò, sứ mệnh lịch sử toàn thế giới của giai cấp vô sản; Học thuyết về CNXH. Đối với tư tưởng Hồ Chí Minh là kiên định tư tưởng về giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người; Độc lập dân tộc gắn liền với CNXH, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại; Về nhân dân và đoàn kết dân tộc; Phát huy dân chủ, xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân; Về xây dựng lực lượng vũ trang; Về xây

dựng Đảng và đạo đức cách mạng; Về chăm lo, giáo dục, bồi dưỡng thế hệ trẻ,...

Kiên định đường lối đổi mới của Đảng là kiên định nhất quán mục tiêu, nguyên tắc của đường lối đổi mới. Đường lối đổi mới của Đảng về thực chất là sự đổi mới nhận thức về bản chất, con đường, biện pháp xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong điều kiện mới. Hơn nữa, “đường lối đổi mới của Đảng là kết quả của trí tuệ tập thể của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta và luôn được bổ sung, hoàn thiện bằng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, học hỏi kinh nghiệm quốc tế”³. Đúng như Đại hội XIII của Đảng khẳng định: “Hệ thống lý luận về đường lối đổi mới, về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam tiếp tục được bổ sung, phát triển”⁴. Chính vì vậy, Đường lối đổi mới của Đảng là khoa học và cách mạng.

Đường lối đổi mới luôn chống lại mọi sự bảo thủ, trì trệ, lạc hậu, cũ kỹ, hướng tới cái mới hợp quy luật. Mở đầu thời kỳ đổi mới, Đại hội VI (1986) của Đảng đã yêu cầu: “Đảng ta trước hết phải thay đổi nhận thức, đổi mới tư duy. Phải nhận thức đúng đắn và hành động phù hợp với hệ thống quy luật khách quan, trong đó các quy luật đặc thù của chủ nghĩa xã hội ngày càng chi phối mạnh mẽ phương hướng phát triển chung của xã hội”⁵. Kiên định đường lối đổi mới “không có nghĩa là phủ nhận những thành tựu lý luận đã đạt được, phủ nhận những quy luật phổ biến của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, phủ nhận đường lối đúng đắn đã được xác định, trái lại, chính là bổ sung và phát triển những thành tựu ấy”⁶; “Đổi mới không phải là thay đổi mục tiêu xã hội chủ nghĩa mà là làm cho các mục tiêu ấy được thực hiện có hiệu quả bằng những quan niệm đúng, những hình thức, bước đi và biện pháp thích hợp”⁷; “Đổi mới tư duy là nhằm khắc phục những quan niệm không phù hợp, làm phong phú những quan niệm về chủ nghĩa xã hội, phát triển những nguyên lý

của chủ nghĩa Mác - Lênin, chứ không phải xa rời nó. Phải đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn và nghiên cứu lý luận, thường xuyên quan tâm giáo dục, truyền bá thế giới quan Mác - Lênin và nhân sinh quan cộng sản chủ nghĩa”⁸. Chính vì vậy, kiên định đường lối đổi mới không phải là bảo thủ, trì trệ.

Vận dụng, phát triển sáng tạo là vận dụng, phát triển phải phù hợp thực tiễn đất nước và thời đại, tránh giáo điều, dập khuôn, máy móc hoặc kinh nghiệm chủ nghĩa cũng như “cơ hội” và “xét lại”. Đồng thời phải bổ sung những kết luận mới từ tổng kết thực tiễn mà ở thời đại của mình các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác-Lênin cũng như Hồ Chí Minh chưa có được. Đúng như V.I.Lênin đã chỉ rõ: “Chính vì chủ nghĩa Mác không phải là một giáo điều chết cứng, một học thuyết nào đó đã hoàn thành hẳn, có sẵn đâu vào đấy, bất di bất dịch, mà là một kim chỉ nam sinh động cho hành động, chính vì thế nên nó không thể không phản ánh sự biến đổi mạnh mẽ của điều kiện sinh hoạt xã hội”⁹. Nghĩa là điều kiện sinh hoạt xã hội, điều kiện thực tiễn, khoa học có những đổi thay thì những nguyên lý của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh cũng cần được vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo cho phù hợp thực tiễn mới. Điều này là đúng với tinh thần khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin, như cách đây 137 năm, từ năm 1887, trong một bức thư gửi nữ sĩ người Mỹ bà Phlo-ren-xơ Kenli-vi-sne-vét-xcai-a, Ph.Ăngghen đã chỉ rõ: “Lý luận của chúng tôi là lý luận của sự phát triển, chứ không phải là một giáo điều mà người ta phải học thuộc lòng và lặp lại một cách máy móc”¹⁰. V.I.Lênin khi còn sống đã là một mẫu mực cho việc bổ sung, phát triển sáng tạo nhiều nội dung nguyên lý lý luận của chủ nghĩa Mác nói chung, triết học Mác nói riêng. Từ tổng kết thành tựu khoa học hiện đại đương thời cũng như tổng kết thực tiễn đấu tranh của giai cấp công nhân hiện đại, V.I.Lênin đã đưa ra định nghĩa vật chất nổi tiếng;

luận điểm về sự thống nhất giữa lý luận nhận thức, phép biện chứng và logic; định nghĩa về giai cấp, đấu tranh giai cấp; lý giải nguồn gốc, bản chất, sự “tiêu vong” của nhà nước,... Hồ Chí Minh cũng xuất phát từ thực tiễn Việt Nam với phong tục, tập quán, truyền thống văn hóa phương Đông, đã bổ sung nhiều luận điểm quan trọng so với tư tưởng của C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin. Nếu C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin xuất phát từ thực tiễn châu Âu chỉ đề cập giai cấp công nhân, liên minh công - nông như là hạt nhân của khối liên minh đại đoàn kết dân tộc, thì Hồ Chí Minh, xuất phát từ thực tiễn Việt Nam nêu khẩu hiệu liên minh công - nông - trí. Bởi lẽ, trí thức ở Việt Nam là con em người lao động, con em nhân dân, khác trí thức châu Âu khi ấy là con em quý tộc, địa chủ, tư sản. C.Mác, Ph.Ăngghen, V.I.Lênin mới đề cập Đảng cộng sản là đại biểu trung thành cho lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động, thì Hồ Chí Minh chỉ rõ, Đảng Cộng sản Việt Nam là đại biểu trung thành cho lợi ích không chỉ của giai cấp công nhân, nhân dân lao động mà còn của cả dân tộc. Hay như, sẵn sàng kết nạp những người có tôn giáo vào Đảng Lao động Việt Nam (Đảng Cộng sản hiện nay) nếu tự nguyện, tự giác tuân thủ Điều lệ Đảng và sẵn sàng phấn đấu, hy sinh cho mục tiêu, lý tưởng của Đảng,...

2 Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo có quan hệ biện chứng, tác động lẫn nhau. Kiên định là cơ sở để vận dụng, phát triển sáng tạo đúng đắn. Nếu kiên định nhưng không vận dụng, phát triển sáng tạo đúng đắn sẽ rơi vào bảo thủ, xơ cứng, cứng nhắc, trì trệ, giáo điều. Ngược lại, vận dụng, phát triển sáng tạo đúng đắn đòi hỏi phải kiên định, nếu không dễ trở thành xét lại, cơ hội.

Vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng cần kiên định, không xa rời bản chất

khoa học, cách mạng, cũng như những nguyên lý căn bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng trở thành bản lĩnh, không lay chuyển trước mọi tình huống. Kiên định khác với bảo thủ, trì trệ, cố chấp, là cơ sở, nền tảng, điều kiện để vận dụng, phát triển sáng tạo, và ngược lại, vận dụng, phát triển sáng tạo, khoa học sẽ góp phần củng cố niềm tin, sự hiểu biết, lập trường, thái độ để tăng cường, bồi đắp bản lĩnh, củng cố sự kiên định. Nếu không kiên định thì khi vận dụng, phát triển sáng tạo dễ hoang mang, dao động, chệch hướng, mất lập trường, dẫn tới vận dụng, phát triển không có nguyên tắc, tùy tiện, không khoa học, rơi vào xét lại, dẫn tới sai lầm, thất bại. Ở đây cần quán triệt, vận dụng tinh thần của Hồ Chí Minh: “học tập lý luận thì nhằm mục đích học để vận dụng chứ không phải học lý luận vì lý luận, hoặc để tạo cho mình một cái vốn lý luận để sau này đưa ra mặc cả với Đảng”¹¹. Kiên định cũng là để vận dụng, phát triển sáng tạo chứ không phải kiên định vì kiên định hay kiên định để tỏ ra mình là người có bản lĩnh. Vì như vậy, sớm muộn sẽ rơi vào bảo thủ, trì trệ.

Kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới đất nước của Đảng là tất yếu khách quan không chỉ vì chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới đất nước của Đảng là một hệ thống lý luận khoa học, cách mạng, mang tính mở mà còn do những yêu cầu khác. Trong đó có yêu cầu, đòi hỏi từ bối cảnh mới. Bối cảnh là hoàn cảnh lịch sử, là điều kiện cụ thể ảnh hưởng, tác động đến con người và hoạt động của con người, trong đó có chính sách của con người. Về bối cảnh quốc tế mới, Đại hội XIII của Đảng nhận định: “Trong những năm tới, dự báo tình hình thế giới và khu vực tiếp tục có nhiều thay đổi rất nhanh, phức tạp, khó lường. Hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song cũng đứng trước nhiều trở ngại, khó

khăn, thách thức. Toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tiếp tục tiến triển, nhưng cũng đang bị đe dọa bởi sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc cực đoan, cạnh tranh chiến lược, cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại diễn ra gay gắt. Do tác động của đại dịch COVID-19, thế giới rơi vào khủng hoảng nghiêm trọng nhiều mặt. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phát triển mạnh mẽ, tạo đột phá trên nhiều lĩnh vực, mang đến cả thời cơ và thách thức đối với mọi quốc gia. Các nước điều chỉnh chiến lược và phương thức phát triển nhằm thích ứng với tình hình mới. Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương tiếp tục có vị trí chiến lược ngày càng quan trọng. Tại Đông Nam Á, môi trường an ninh, tranh chấp chủ quyền trên biển Đông còn diễn biến phức tạp. Biển đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh và các vấn đề an ninh phi truyền thống khác, nhất là an ninh mạng, ngày càng tác động mạnh mẽ, nhiều mặt, đe dọa nghiêm trọng đến sự phát triển ổn định, bền vững của thế giới, khu vực và đất nước ta”¹². Bối cảnh mới cho thấy thời cơ, thuận lợi và khó khăn, thách thức đan xen nhau; hội nhập quốc tế sâu rộng; biển đổi khí hậu, thiên tai khó lường; những vấn đề toàn cầu nổi lên gay gắt.

Ở trong nước, sau gần 40 năm đổi mới, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, nhưng đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay. Điều này thể hiện ở chỗ sự nghiệp xây dựng đất nước, bảo vệ Tổ quốc qua gần 40 năm đổi mới tiếp tục đạt những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử. Sức mạnh tổng hợp quốc gia ngày càng được củng cố và tăng cường. Vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được khẳng định và nâng cao. Sau gần 40 năm Đổi mới, đất nước đã đạt được những thành tựu kinh tế - xã hội có ý nghĩa lịch sử to lớn. Quy mô nền kinh tế tăng từ GDP 26,3 tỷ USD trong những năm đầu đổi mới lên 430 tỷ USD vào năm 2023. Thu nhập bình quân đầu người tăng 58 lần, đạt hơn 4.300 USD,

và tỷ lệ hộ nghèo giảm đáng kể, chỉ còn 2,9% theo chuẩn nghèo đa chiều. Việt Nam đã trở thành nước có quy mô nền kinh tế lớn thứ 5 trong ASEAN, thứ 35 trong 40 nền kinh tế lớn nhất thế giới. Tính đến tháng 3-2025, Việt Nam đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 194 quốc gia, vùng lãnh thổ, trong đó có 12 nước đối tác chiến lược toàn diện. Việt Nam đã thiết lập đối tác chiến lược toàn diện và đối tác chiến lược với tất cả 5 nước Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp quốc; tham gia tích cực vào hơn 70 tổ chức quốc tế và khu vực, ký kết 16 Hiệp định thương mại tự do (FTA), có quan hệ kinh tế với 230 quốc gia và vùng lãnh thổ. Thế và lực của đất nước đã có sự phát triển toàn diện. Không phải ngẫu nhiên mà Tổng Bí thư khẳng định đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Kỷ nguyên là thời kỳ lịch sử mở đầu bằng một sự kiện trọng đại, có ý nghĩa quyết định chiều hướng phát triển về sau của xã hội hay của một lĩnh vực nào đó¹³. Lịch sử dân tộc cho thấy, mỗi kỷ nguyên mới thường bắt đầu khi đất nước đạt đến một dấu mốc quan trọng về thành tựu phát triển và đối mặt với những thách thức mới. Theo Tổng Bí thư Tô Lâm: “Kỷ nguyên là một giai đoạn lịch sử được đánh dấu bởi những đặc điểm quan trọng hoặc sự kiện có ảnh hưởng lớn đến sự phát triển của xã hội - văn hóa - chính trị - tự nhiên. Kỷ nguyên thường được sử dụng để phân chia thời gian trong lịch sử theo những biến cố lớn hoặc có sự thay đổi căn bản trong đời sống chính trị hay khoa học, công nghệ, môi trường”¹⁴. “Kỷ nguyên vươn mình hàm ý tạo sự chuyển động mạnh mẽ, dứt khoát, quyết liệt, tích cực, nỗ lực, nội lực, tự tin để vượt qua thách thức, vượt qua chính mình, thực hiện khát vọng, vươn tới mục tiêu, đạt được những thành tựu vĩ đại”¹⁵.

Trong kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, ưu tiên hàng đầu là thực hiện thành

công hai mục tiêu 100 năm mà Đại hội XIII của Đảng đã đề ra. Do đó, phải quán triệt quan điểm kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới đất nước của Đảng, bảo đảm một số nguyên tắc sau:

Một là, đứng vững trên lập trường của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới đất nước của Đảng. Chỉ trên cơ sở vững vàng của lập trường, thế giới quan, quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chúng ta mới vững tin ở việc vừa kiên định, vừa vận dụng, bổ sung, phát triển. Nếu xa rời những nguyên tắc căn bản này dễ bị hoang mang, dao động dẫn đến mất lập trường dễ rơi vào “cơ hội”, “xét lại”, “dân túy”, v.v.. Đồng thời phải chống việc nhân dân “kiên định” để cố tình rơi vào bảo thủ, trì trệ, ngại bổ sung, phát triển. Ngược lại cũng phải chống việc nhân dân “vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo” để cố tình rơi vào “cơ hội”, “xét lại”. Cả hai thái cực đều là sai lầm, phải trả giá.

Hai là, tăng cường tổng kết thực tiễn để vận dụng, bổ sung, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng. Tổng kết thực tiễn đóng vai trò rất quan trọng giúp chúng ta khẳng định những giá trị bền vững của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng. Trên cơ sở đó chúng ta có căn cứ để kiên định; đồng thời, cũng xác định được những nguyên lý lý luận nào trước kia đúng những ngày nay cần bổ sung, phát triển cho phù hợp. Hơn nữa, tổng kết thực tiễn còn giúp chúng ta vận dụng những nguyên lý lý luận cho phù hợp thực tiễn mới. Như vậy, vừa tránh được

bệnh giáo điều, bệnh kinh nghiệm mà không xa vào “dân tộc” hẹp hòi.

Ba là, nắm vững và vận dụng nhuần nhuyễn các nguyên tắc phương pháp luận của phép biện chứng duy vật vào nhận thức và xử lý quan hệ giữa kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng. Nguyên tắc khách quan đòi hỏi kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng phải khách quan, không “tô hồng”, không “bôi đen”, không được chủ quan, tùy tiện. Nguyên tắc toàn diện đòi hỏi kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng phải toàn diện, nhưng có trọng tâm, trọng điểm. Có nghĩa là phải chú trọng cả “kiên định”, cả “bổ sung, phát triển”, không tuyệt đối hóa hoặc “kiên định”, hoặc “bổ sung, phát triển”. Hơn nữa, phải chú ý tất cả các nội dung của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, nhưng phải có trọng tâm, trọng điểm, không dàn đều, bình quân chủ nghĩa. Nguyên tắc phát triển đòi hỏi kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng phải tính tới tầm nhìn xa, trông rộng, tránh bảo thủ, trì trệ, ngại bổ sung, phát triển. Nguyên tắc lịch sử - cụ thể đòi hỏi phải căn cứ vào tình hình thực tế để quán triệt quan điểm kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng. Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn, nhiệm vụ cách mạng mà có thể, có lúc, có thời điểm phải nhấn mạnh “kiên định”, có lúc, có thời điểm phải nhấn mạnh nhiều hơn đến “bổ sung, vận dụng, phát triển sáng tạo”. Điều này do yêu cầu thực tiễn cách mạng đặt ra. Nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn đòi hỏi việc kiên định và vận dụng, phát triển sáng

tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng luôn phải dựa trên tổng kết thực tiễn để điều chỉnh nhận thức và xử lý mối quan hệ giữa “kiên định”, và “bổ sung, vận dụng, phát triển sáng tạo”.

Thực hiện tốt các yêu cầu trên thì việc kiên định và vận dụng, phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng sẽ đạt kết quả tốt. Như vậy, thì chúng ta sẵn sàng bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc một cách chủ động, tích cực và sẽ thực hiện được hai mục tiêu 100 năm để xây dựng thành công một nước Việt Nam XHCN hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, văn minh, phồn vinh, hạnh phúc.

1, 14, 15. Bài nói của Tổng Bí thư Tô Lâm tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh ngày 31-10-2024 (dangcongsan.vn)

2. Nguyễn Phú Trọng: *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, Nxb CTQGST, H, 2022, tr. 51

3. Trần Văn Phòng: “Đặc trưng lý luận về đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam”, *Tạp chí Lịch sử Đảng*, số 5-2022, tr. 43

4, 12. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. I, tr. 74, 30-31

5, 6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, Nxb ST, H, 1987, tr. 30, 125

7, 8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2006, T. 49, tr. 540, 540

9. *VI.Lênin Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2005, T. 20, tr. 103

10. *C. Mác và Ph. Ăng-ghen Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 1999, T. 36, tr. 796

11. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 11, tr. 95

13. Hoàng Khê (Chủ biên): *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Hồng Đức, 2021, tr. 656.